TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 163/2019/QĐ-TA	*Bình Dương, ngày 15 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Võ Ngọc Công

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Tố Anh.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 172/2019/QĐ-TA ngày 07 tháng 11 năm 2019 đối với:

Họ và tên: Vi Ngọc Th, giới tính: Nam.

Sinh năm 1990.

Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ.

Nguyên quán: Quảng Ngãi.

Thường trú: Xã Ngh Th, huyện T Ngh, tỉnh Quảng Ngãi.

Chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án, tiền sự: Không

Con ông Vi Ngọc S và bà Ngô Thị C.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương do ông Nguyễn Văn Hà, làm đại diện.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Ông Phan Văn Tuân, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 10/9/2019, Công an phường B A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương lập biên bản vi phạm hành chính đối với Vi Ngọc Th do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc và tại phiên họp Th khai nhận sử dụng ma túy vào năm 2009, lần sử dụng cuối ngày 10/9/2019.

- Ý kiến cơ quan đề nghị: Giữ nguyên quan điểm áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Ngọc Th, do Th không có nơi cư trú ổn định, nghiện ma túy. Đề nghị đưa Vi Ngọc Th vào cai nghiện bắt buộc thời gian từ 14 đến 16 tháng.

- Ý kiến của người bị đề nghị: Xin giảm mức thời gian cai nghiện.

- Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ

sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị phiên họp chấp nhận quan điểm về việc đưa Vi Ngọc Th vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Th nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến tranh luận của cơ quan đề nghị, người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Về thẩm quyền xem xét, quyết định:

Hồ sơ đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương lập đề nghị Tòa án thị xã Dĩ An xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Ngọc Th do nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án thì Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An thụ lý xem xét là đúng thẩm quyền.

Về thời hiệu áp dụng:

Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính đối với Vi Ngọc Th lập ngày 10/9/2019 do Thạch có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 05/11/2019 Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định 221/2013/CP ngày 14/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Về nội dung xem xét:

Lời trình bày của Vi Ngọc Th trong việc sử dụng trái phép chất ma túy tại phiên họp phù hợp với lời khai có trong hồ sơ, phù hợp với phiếu trả lời kết quả về việc xác định người nghiện ma túy của Trạm y tế phường B A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương (bút lục 11). Ma túy Th sử dụng là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Việc sử dụng ma túy dẫn đến nghiện của Th đã vi phạm khoản 3 Điều 3 Luật phòng chống ma túy, khoản 1, 16 Điều 2, khoản 1 Điều 96 và điểm a khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nơi cư trú: Vi Ngọc Th có hộ khẩu thường trú tại Ngh Th, huyện T Ngh, tỉnh Quảng Ngãi. Tại phiên họp, Vi Ngọc Th khai nhận đang sinh sống tại số A2/377 khu phố H, phường T V, Thành phố B H, tỉnh Đồng Nai, nhưng căn cứ vào biên bản xác minh tại Công an phường T V xác định Vi Ngọc Th không đăng ký tạm trú, sinh sống tại địa chỉ trên thời Công an phường B A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương có công văn gửi Công an phường xã Ngh Th, huyện T Ngh, tỉnh Quảng Ngãi xác minh Vi Ngọc Th có sinh sống tại địa phương hay không nhưng đến nay không nhận được công văn trả lời của Công an xã Ngh Th. Vì vậy, xác định Vi Ngọc Th không có nơi cư trú ổn định.

Vi Ngọc Th là người đã thành niên biết tác hại của ma túy nhưng vẫn sử dụng, việc làm này là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Dĩ An lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa Vi Ngọc Th đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng

pháp luật. Tuy nhiên cũng xem xét Th có những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân như sau:

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình làm việc và tại phiên họp hôm nay Vi Ngọc Th đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, tình tiết trên được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Đối với ý kiến của đại diện phòng Lao động -Thương binh và Xã hội thị xã Dĩ An trong việc đưa Vi Ngọc Th vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vi Ngọc Th.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 14 (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện có quyền khiếu nại; cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng lao động - Thương binh và Xã hội thị xã Dĩ An; Công an thị xã Dĩ An và Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- *VKSND thị xã Dĩ An;*
- *Trưởng phòng lao động –TB và XH thị xã Dĩ An;*
- *Trưởng CA thị xã Dĩ An;*
- *UBND nơi người bị áp dụng cư trú;*
- *Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;*
- *Người bị áp dụng;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Võ Ngọc Công